

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MỘC LAND
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MỘC LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOC LAND INVESTMENT CORPORATION

Tên công ty viết tắt: MOC LAND CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 3502470685

3. Ngày thành lập: 25/02/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 02 Ngô Quyền, Thị Trấn Ngãi Giao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0917667168

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống). Bán buôn xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống). Đại lý xe có động cơ khác	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : Đại lý mua bán , ký gửi hàng hóa. Môi giới mua bán hàng hóa	4610

14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
16.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (không hoạt động tại trụ sở)	4634
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4661
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (Không tồn trữ hóa chất). Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) (không tồn trữ hóa chất) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động). Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh. Bán buôn cao su. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại. Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu. Bán buôn hàng trang trí nội thất, ngoại thất. Bán buôn giàn giáo, cốt pha, sản phẩm cơ khí	4669
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
29.	Giáo dục nhà trẻ	8511
30.	Giáo dục mẫu giáo	8512
31.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động các sàn nhảy)	8551
32.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ kinh doanh vũ trường)	8552

33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy nghề	8559
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: tư vấn du học	8560
35.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
36.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
37.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
38.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
39.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
40.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
41.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610
42.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu (trừ các hoạt động gây chảy máu)	9631
43.	Lập trình máy vi tính	6201
44.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
45.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
46.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
47.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
48.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí. Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng internet: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng. Dịch vụ trao đổi và thương mại điện tử, dịch vụ đăng ký tên miền. (trừ dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)(trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	6399
49.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
50.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý). Sàn giao dịch bất động sản	6820(Chính)
51.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020

52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đấu thầu .Tư vấn xây dựng. Hoạt động đo đạc bản đồ. Giám sát thi công công trình xây dựng và dân dụng. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng- công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng –công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế công trình cấp thoát nước. Thiết kế thông gió, điều hoà không khí trong công trình xây dựng. Thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế nội, ngoại thất công trình .Thiết kế công trình giao thông. Thiết kế hệ thống cấp điện, điều hoà không khí công trình	7110
53.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
54.	Quảng cáo	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ tiếp thị (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra).	7320
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường. Tư vấn chuyên gia công nghệ. (trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm ; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán; tư vấn kế toán, tài chính, pháp lý)	7490
58.	Cho thuê xe có động cơ	7710
59.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
60.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
62.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
63.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
64.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
65.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4730
66.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
67.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
68.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
69.	In ấn	1811
70.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

71.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất giàn giáo, cốt pha	2599
72.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
73.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
74.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
75.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
76.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
77.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
78.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
79.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
80.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
81.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
82.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
83.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
84.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
85.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
86.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
87.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
88.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
89.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
90.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải như: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, đại lý làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa, dịch vụ cung ứng tàu biển. (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không).	5229
92.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
93.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
94.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
95.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
96.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630

97.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (trừ phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5913
98.	Hoạt động chiếu phim chi tiết: Kinh doanh rạp chiếu phim (trừ phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5914
99.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh dịch vụ karaoke).	5920
100.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
101.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
102.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động).	7830
103.	Đại lý du lịch	7911
104.	Điều hành tua du lịch	7912
105.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
106.	Vệ sinh chung nhà cửa (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8121
107.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
108.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
109.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khác như: sản xuất đóng mới container (không hoạt động tại trụ sở).	3290
110.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
111.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
112.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
113.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
114.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa thiết bị bốc xếp vận chuyển, sửa chữa container	3319
115.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
116.	Xây dựng nhà để ở	4101

117.	Xây dựng nhà không để ở	4102
118.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
119.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
120.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
121.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
122.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
123.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
124.	Xây dựng công trình thủy	4291
125.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
126.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
127.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
128.	Phá dỡ	4311
129.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
130.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
131.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
132.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
133.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
134.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
135.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
136.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
137.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
138.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
139.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
140.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
141.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
142.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

143.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
144.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	295 Trần Hưng Đạo, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	2,000	280960522	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000	20.000.000	2,000		

2	NGUYỄN THỊ BÍCH HÂN	Thôn Lương Bình, Thị Trấn Lương Sơn, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	2,000	261162318	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000	20.000.000	2,000		
3	TRẦN CÔNG THẮNG	Thôn Xuân Quang, Thị Trấn Chợ Lầu, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	96.000	960.000.000	96,000	261083406	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	96.000	960.000.000	96,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN CÔNG THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 261083406

Ngày cấp: 30/08/2011

Nơi cấp: CA.Tỉnh Bình Thuận

Địa chỉ thường trú: *Thôn Xuân Quang, Thị trấn Chợ Lầu, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Xuân Quang, Thị trấn Chợ Lầu, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu